

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2017/HSST
Ngày 09-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cầm Thị Thanh Huyền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Duy Khương.
2. Ông Lù Văn Quý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2011, tại Nhà văn hóa Bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09/12/1988, tại Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1954 và con bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Kim C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 20/7/2017 tại khu vực tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Nguyễn Kim C bị tổ công tác Công an phường Chiềng Lè phối hợp với Công an phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có 41 viên nén màu hồng, C tự giác lấy trong túi quần bên phải ra giao nộp và khai nhận là ma túy (hồng phiến); Số tiền 280.000đ (Hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Kim C khai nhận:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/7/2017 C đi bộ từ nhà tại thôn T, xã M, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình ra đường đón xe ô tô khách lên thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La để chơi. Khi đến thành phố Sơn La, C xuống xe và đi bộ vào một ngôi nhà hoang gần nghĩa trang thuộc tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La để nghỉ. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/7/2017, C đi bộ từ ngôi nhà hoang đến khu vực ngã ba Mai Sơn thuộc tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, C gặp và hỏi mua được của một người nam giới dân tộc Thái (C không biết tên, tuổi, địa chỉ) 01 (một) gói Hồng phiến với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Sau đó, C cất giấu gói Hồng phiến vừa mua được vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng. Khi C đi bộ được một đoạn thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng cân tịnh vật chứng thu giữ của Nguyễn Kim C. Kết quả cân tịnh xác định 41 viên nén màu hồng có tổng trọng lượng 4,02 gam, lấy 10 viên nén có trọng lượng 0,97gam làm mẫu giám định, ký hiệu NC1. Còn lại 31 viên nén có trọng lượng 3,05gam lưu kho, ký hiệu NC2. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy đối với vật chứng của vụ án.

Tại Kết luận giám định số 761/KLMT ngày 25/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu NC1 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,97gam. Trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 4,02gam; Loại chất Methamphetamine. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Nguyễn Kim C khai mua của một người nam giới dân tộc Thái không biết tên, tuổi, địa chỉ vào ngày 20/07/2017 tại khu vực tổ 6, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 134/KSĐT ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Kim C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Kim C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị

Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim C từ 20 đến 26 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc phong bì viên xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Kim C - tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 20/7/2017 tại tổ 06, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng + ký hiệu NC2 = 3,05 gam”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim C số tiền 280.000đ (Hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kim C nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Do nghiện chất ma túy, ngày 20/07/2017, Nguyễn Kim C đã có hành vi cất giấu trái phép 4,02 gam, loại chất Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 06, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 20/7/2017 tại trụ sở tổ 06, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. đối với Nguyễn Kim C cùng vật chứng thu giữ là 41 viên nén màu hồng có trọng lượng là 4,02 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số

761/KLMT ngày 25/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC54) - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Lò Văn H, sinh năm 1960, trú tại tổ 05, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Kim C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Kim C phạm tội với trọng lượng 4,02 gam, loại chất Methamphetamine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù tại bản án số 138 ngày 26/6/2008 về tội cố ý gây thương tích nhưng đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Trong khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 về việc áp dụng điều khoản có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo đó, khung hình phạt của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó cần xem xét áp dụng khung hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án:

Đối với 3,05 gam Methamphetamine còn lại sau khi trừ đi số lượng đưa đi giám định đã được niêm phong theo quy định của pháp luật là loại hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng.

Đối với số tiền 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng): Quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt Nguyễn Kim C 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 20/7/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì viên xanh đỏ đã niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng lưu kho vụ Nguyễn Kim C - tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 20/7/2017 tại tổ 06, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La gồm: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu trắng + ký hiệu NC2 = 3,05 gam”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim C: 280.000đ (hai trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu theo biên lai số 4303 quyển số 87 ngày 25/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Kim C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 09/11/2017./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

(đã ký)

Cầm Thị Thanh Huyền